

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HS-ST  
Ngày 10-01-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hải Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Châu Hồng Nga;

2. Ông Phan Văn Cường;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Linh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 373/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 413/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 150/2024/HSST-QĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Dương Quốc Đ, sinh năm 1999 tại An Giang. Hộ khẩu thường trú: Số C ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang. Nơi ở: Số D tổ C, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Dương Quốc H, sinh năm 1979 và bà Hồ Thị H1, sinh năm 1984; Bị cáo chưa có vợ con, bị cáo có 01 em, sinh năm 2002. Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Đỗ Xuân N, sinh năm: 1987, HKTT: Tổ dân phố D, Thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (đã chết).

**Người đại diện theo pháp luật của bị hại:** Ông Đỗ Xuân Đ1, sinh năm 1958 và bà Hồ Thị H2, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố D, Thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (là cha mẹ của bị hại).

Ông Đ1, bà H2 ủy quyền cho: Ông Đỗ Xuân H3, sinh năm 1992; HKTT: Tổ dân phố D, Thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (là đại diện theo Văn bản ủy quyền ngày 27/03/2024). Ông H3 vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trang Minh T, sinh năm: 1987,

HKTT: Số I đường N, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ông T vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Quốc Đ có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790188171446, do Sở Giao thông vận tải tỉnh A cấp ngày 29/6/2023, có giá trị đến ngày: 29/6/2028. Đ là lái xe cho anh Trang Minh T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số I đường N, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 05 giờ 45 phút, ngày 15/3/2024, Dương Quốc Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 61H – 000.34 lưu thông trên đường ĐT 743B theo hướng từ A đi ngã tư E, khi đến đoạn đường trước cổng Công ty TNHH N1; Địa chỉ: Số B đường Đ, Khu Công nghiệp S, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì Đ điều khiển xe ô tô chuyển hướng quay đầu đi về hướng A. Trong quá trình chuyển hướng quay đầu xe về hướng A, Đ đã điều khiển xe ô tô đi lên vỉa hè bên phải đường ĐT743B theo hướng ngã tư E đi A, do thiếu chú ý quan sát nên đã để hàng bánh xe bên phải cán qua người ông Đỗ Xuân N đang nằm trên vỉa hè. Hậu quả của vụ tai nạn làm anh Đỗ Xuân N chết tại hiện trường.

Sau khi gây tai nạn giao thông, Dương Quốc Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 61H – 000.34 đi khỏi hiện trường. Qua xác minh truy tìm, đến 13 giờ 30 cùng ngày, Dương Quốc Đ đến Công an thành phố D làm việc. Tại Cơ quan Công an thành phố D, Dương Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ sự việc xảy ra như trên. Đồng thời, Dương Quốc Đ khai nhận khi điều khiển xe ô tô tải biển số 61H – 000.34 điều khiển quay đầu xe Đền không nhận thức được việc điều khiển xe tải cán qua người anh N mà chỉ nghĩ cán qua bao rác trên vỉa hè nên sau khi va chạm, Dương Quốc Đ đã không dừng lại mà điều khiển xe đi khỏi hiện trường. Quá trình điều tra, anh Đỗ Xuân H3 là anh ruột của nạn nhân Đỗ Xuân N cho biết anh N bị Bệnh lý tâm thần đang điều trị nhưng thường xuyên bỏ nhà đi và người nhà đi tìm đón về. Vào ngày 08/3/2024, anh N bỏ nhà đi nhưng gia đình đi tìm nhưng không biết đi đâu. Đến ngày 15/3/2024 nhận được tin báo anh N bị tai nạn và đã tử vong.

\* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 15/3/2024, thể hiện:

+ Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường ĐT 743B mặt đường rải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cố định phân chia hai phần đường xe chạy riêng biệt, mỗi phần đường được phân chia bốn làn đường xe chạy bằng vạch sơn trắng, làn đường dành cho xe hai bánh rộng 4m00, hai làn đường xe hỗn hợp rộng 3m60 và 3m70, làn đường xe ô tô con sát dải phân cách rộng 4m10. Đoạn dải phân cách giữa đường mở rộng 31m00

+ Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Nạn nhân chết tại hiện trường (ký hiệu 1 trên sơ đồ hiện trường)
- Ba lô của nạn nhân (ký hiệu 2 trên sơ đồ hiện trường)
- Áo mưa (ký hiệu 3 trên sơ đồ hiện trường)
- Đầu dải phân cách mở (ký hiệu 4,6 trên sơ đồ hiện trường)
- Trụ điện số 41 (ký hiệu 5 trên sơ đồ hiện trường)
- Rãnh thoát nước (ký hiệu 7 trên sơ đồ hiện trường)

- Vạch sơn phần đường người đi bộ (ký hiệu 8 trên sơ đồ hiện trường)
- Vĩa hè (ký hiệu 9 trên sơ đồ hiện trường)
- Mũ bảo hiểm (ký hiệu 10 trên sơ đồ hiện trường)
- + Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm mép chuẩn: Lấy trụ điện số 41 (ký hiệu 5 trên sơ đồ hiện trường) làm điểm mốc và mép lề bên phải của đường ĐT 743B theo hướng cầu vượt 550 đi A làm mép chuẩn.
- \* Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:
  - Nạn nhân chết tại hiện trường (ký hiệu 1 trên sơ đồ hiện trường) nằm thẳng ở mép lề dài 1m70, đầu nạn nhân quay về hướng A, cách mép chuẩn là 0m20 và đầu dải phân cách mở (ký hiệu 4 trên sơ đồ hiện trường) là 15m90, chân nạn nhân cách mép chuẩn là 0m20.
  - Ba lô của nạn nhân (ký hiệu 2 trên sơ đồ hiện trường) để tại hiện trường cách mép chuẩn là 1m00 và cách đầu nạn nhân là 1m20.
  - Hiện trường còn có một áo mưa (ký hiệu 3 trên sơ đồ hiện trường) dài 1m50, đầu hướng về cầu vượt 550 cách mép chuẩn là 0m30 và cách chân nạn nhân là 0m35, đầu hướng về A cách mép chuẩn là 0m00.
  - Trên đầu nạn nhân còn đội mũ bảo hiểm màu đen (ký hiệu 10 trên sơ đồ hiện trường).
  - Đầu nạn nhân cách điểm mốc điện số 41 (ký hiệu 5 trên sơ đồ hiện trường) là 15m70.
- \* Kết luận giám định tử thi số 1466/KLGDĐT-KTHS ngày 29/3/2024 của phòng K Công an tỉnh B, kết luận:
  - Kết quả chính:
    - + Chấn thương ngực bụng: gãy nhiều xương sườn; dập rách nhu mô phổi, phế quản, động tĩnh mạch phổi, tràn máu khoang màng phổi; dập tụ máu cuống tim, rách động mạch phổi, tràn máu khoang màng ngoài tim; vỡ gan.
    - + Mô bệnh học: dập xuất huyết, phù toàn bộ phổi; xuất huyết thành mạch (lớn); xuất huyết vỡ gan.
  - Nguyên nhân chết của Đỗ Xuân N là: Chấn thương ngực bụng.
- \* Kết luận giám định số 1624/KL-KTHS(CH) ngày 12/4/2024 của phòng K Công an tỉnh B, kết luận:
  - Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 61H – 000.34 với ba lô và nạn nhân Đỗ Xuân N là:
    - + Dấu vết trượt bụi đất ở mặt lán lớp bánh trước bên phải xe ô tô tải phù hợp với dấu vết in hằn đường vân lớp bánh xe ở mặt sau ba lô nạn nhân.
    - + Dấu vết trượt bụi đất ở mặt lán lớp bánh sau bên phải xe ô tô tải phù hợp với dấu vết bầm, tụ máu ở vùng ngực, bụng nạn nhân.
  - Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 61H – 000.34 với ba lô và nạn nhân Đỗ Xuân N là: Phần bánh bên phải của xe ô tô tải va chạm vào mặt sau ba lô và phần ngực bụng của nạn nhân, tạo ra dấu vết trên phương tiện, ba lô và tử thi.
  - Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường là: Khu vực ký hiệu số 2 trên Sơ đồ hiện trường. Không xác định được phần đường, làn đường khi xảy ra va chạm.

\* Kết luận giám định mô bệnh học số 1467/KLMBH-KTHS ngày 28/3/2024 của phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

- Dập xuất huyết, phù toàn bộ phổi.
- Xuất huyết thành mạch (lớn).
- Xuất huyết vỡ gan.

\* Kết luận giám định số 1582/KL-KTHS ngày 28/3/2024 của phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Trong mẫu vật A có chứa 03 tập tin video:

- Tên tập tin: N28052249.mp4: Được trích xuất thành 04 khung hình, không phát hiện dấu vết cắt ghép hay chỉnh sửa nội dung.
- Tên tập tin: N28055250.mp4: Được trích xuất thành 10 khung hình, không phát hiện dấu vết cắt ghép hay chỉnh sửa nội dung.
- Tên tập tin: N28055251.mp4: Được trích xuất thành 04 khung hình, không phát hiện dấu vết cắt ghép hay chỉnh sửa nội dung.

\* Kết luận giám định số 1580/KL-KTHS(SCKT) ngày 19/4/2024 của phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

Tại thời điểm giám định xe ô tô tải mang biển kiểm soát 61H – 000.34, xác định:

- Hệ thống lái: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.
- Hệ thống phanh: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

\* Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của lái xe Dương Quốc Đ:

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu là: 09 (Chín) ml máu không thấy có thành phần Ethanol (cồn)

Tại cáo trạng số 369/CT-VKS-DA ngày 04 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Quốc Đ về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát thay đổi quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Dương Quốc Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Đối với trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại ông Đỗ Xuân H3 đã nhận tổng cộng số tiền hỗ trợ chi phí mai táng là 120.000.000 đồng (trong đó ông Trang Minh T hỗ trợ số tiền 20.000.000 đồng, Dương Quốc Đ bồi thường số tiền 100.000.000 đồng), ông H3 đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác. Xét thấy, các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên đại diện Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đối với việc xử lý vật chứng: Xe ô tô tải biển số 61H – 000.34 do anh Trang Minh T đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả lại cho anh Trang Minh T theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22/4/2024 là phù hợp pháp luật nên đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790188171446, do Sở Giao thông vận tải tỉnh A cấp ngày 29/6/2023 cho Dương Quốc Đ (có giá trị đến ngày 29/6/2028) đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đỗ Xuân H3 vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tại Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ông H3 không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự. Về mặt hình sự đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trang Minh T vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tại Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ông T trình bày: Đối với xe ô tô tải biển số 61H – 000.34 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả lại cho ông T. Quá trình giải quyết vụ án ông T đã hỗ trợ Dương Quốc Đ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Ông T xác định không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc Đ không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt ông Đỗ Xuân H3 là người đại diện hợp pháp của bị hại và vắng mặt ông Trang Minh T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, ông H3 và ông T đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Đồng thời, ông H3 và ông T đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra. Căn cứ vào đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và lời khai của các đương sự tại cơ quan điều tra về vật chứng và trách nhiệm dân sự các bên đã giải quyết xong và không còn yêu cầu gì khác. Do đó, việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Dương Quốc Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 15/3/2024, Dương Quốc Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 61H – 000.34 lưu thông trên đường ĐT 743B theo hướng từ A đi ngã tư E. Khi

đến đoạn đường trước cổng Công ty TNHH N1 tại số B đường Đ khu Công nghiệp S, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Đ điều khiển xe ô tô chuyển hướng quay đầu để đi về hướng A, trong quá trình chuyển hướng quay đầu xe, Đ đã cho xe đi lên vỉa hè bên phải đường ĐT743B theo hướng ngã tư E đi A, do thiếu chú ý quan sát nên đã để hàng bánh xe bên phải cán qua người ông Đỗ Xuân N đang nằm trên vỉa hè dẫn đến tai nạn giao thông làm ông Đỗ Xuân N chết. Hành vi của Dương Quốc Đ đã vi phạm đã phạm vào khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (Sửa đổi bổ sung năm 2018)

Như vậy, hành vi của Dương Quốc Đ đã đủ yếu tố cấu thành Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là lỗi vô ý nhưng nghiêm trọng đã xâm phạm an toàn công cộng, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trang Minh T đã bồi thường chi phí mai táng cho đại diện hợp pháp của bị hại; bị hại nằm ở vỉa hè sát phần đường xe chạy là cũng có một phần lỗi, đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

[7.1] Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là đủ sức răn đe, giáo dục nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Do đó, cần trả lại cho bị cáo Dương Quốc Đ Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790188171446, do Sở Giao thông vận tải tỉnh A cấp ngày 29/6/2023 cho Dương Quốc Đ (có giá trị đến ngày 29/6/2028).

[8] Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì nữa nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô tải biển số 61H – 000.34 do ông Trang Minh T đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình

Dương đã trả lại cho ông Trang Minh T theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22/4/2024 là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố D đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Dương Quốc Đ phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Dương Quốc Đ 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Dương Quốc Đ Giấy phép lái xe ô tô hạng C số: 790188171446, do Sở Giao thông vận tải tỉnh A cấp ngày 29/6/2023.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2025).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Quốc Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hải Nam**

